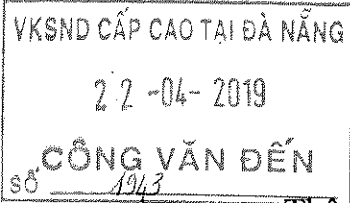


Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

Số: 10/TB-VC1-HC

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Về khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội



Thông qua công tác kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án “*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực chi trả các chế độ Bảo hiểm xã hội*” giữa người khởi kiện là ông Lê Hồng Sơn với người bị kiện là Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh C đã bị Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần phải thông báo rút kinh nghiệm.

1. Tóm tắt nội dung vụ án

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/01/2018 của ông Lê Hồng Sơn và người đại diện theo ủy quyền của ông Sơn trình bày: Ông Lê Hồng Sơn hưởng chế độ hưu trí từ tháng 04/2012. Ngày 18/11/2015, ông Sơn bị bắt về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2016/HS-ST ngày 18/08/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Y tuyên phạt bị cáo Lê Hồng Sơn 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2015.

Ngày 26/04/2017, Bảo hiểm xã hội tỉnh C có Quyết định số 134/QĐ-BHXXH về việc tạm dừng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng của ông Sơn. Nội dung của Quyết định như sau:

“1. Tạm dừng hưởng chế độ hưu trí kể từ tháng 03/2017. Lý do đang chấp hành án phạt tù giam, lĩnh tiền lương hưu chưa đúng quy định;

2. Thu hồi số tiền lương hưu hàng tháng đã chi trả đối với ông Sơn trong thời gian chấp hành án phạt tù từ tháng 12/2015 đến tháng 02/2017, tổng số tiền là 101.631.000 đồng”.

Ông Sơn cho rằng Quyết định của Bảo hiểm xã hội tỉnh C là không đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13. Trong thời gian công tác, ông đều đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ không vi phạm Luật Bảo hiểm xã hội. Nay, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định hành chính số 134/QĐ-BHXXH ngày 26/04/2017 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh C về việc tạm dừng chế độ bảo hiểm xã hội đối với ông.

Quá trình làm việc tại Tòa án cấp sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh C) trình bày: Ngày 18/04/2017, Bảo hiểm xã hội huyện B có Công văn số 29/BHXXH-BH về việc giải trình việc chi trả lương hưu đối với ông Sơn có nội dung: “Tháng 02/2017 khi Chi cục Thi hành án

dân sự huyện B trao đổi về việc khấu trừ lương hưu để thi hành án và cung cấp cho Bảo hiểm xã hội tỉnh C Bản án số 21/2016/HS-ST ngày 18/08/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Y đã tuyên phạt ông Sơn 09 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản - Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (18/11/2015). Qua Bản án, Bảo hiểm xã hội tỉnh C mới biết ông Sơn bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2015”.

Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên, ngày 26/04/2017, Bảo hiểm xã hội tỉnh C đã có Quyết định số 134/QĐ-BHXH về việc tạm dừng chế độ bảo hiểm xã hội đối với ông Sơn.

Theo khoản 1 Điều 62 Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29/06/2006 (Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007 đến ngày 31/12/2015) và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội quy định về tạm dừng hưởng lương hưu hàng tháng thì: “*Người lao động đang hưởng lương hưu ... bị tạm dừng hưởng lương hưu ... khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Chấp hành hình phạt tù nhưng không được hưởng án treo... ”.* Tại khoản 2 Điều 123 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định về quy định chuyển tiếp như sau: “*Người đang hưởng lương hưu trước ngày 01/01/1994, người đang hưởng lương hưu và bị đình chỉ hưởng bảo hiểm xã hội đã vi phạm pháp luật trước ngày Luật này có hiệu lực pháp luật thì vẫn thực hiện theo các quy định trước đây và được điều chỉnh mức lương”.* Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội quy định: “*Người đang hưởng lương hưu ... trước ngày 01/01/2016 thì vẫn thực hiện theo quy định trước ngày 01/01/2016 và được điều chỉnh mức lương theo quy định của Chính phủ”.*

Ông Sơn được hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/02/2012 đến ngày 18/11/2015 thì bị bắt tạm giam. Như vậy, ông Sơn vi phạm pháp luật trước ngày Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 có hiệu lực thi hành. Căn cứ vào các quy định trên, ông Sơn thuộc trường hợp điều chỉnh của Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29/06/2006. Vì vậy, ngày 26/4/2017, Bảo hiểm xã hội tỉnh C ban hành Quyết định số 134/QĐ- BHXH về việc tạm dừng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với ông Sơn kể từ tháng 03/2017 và thu hồi số tiền lương hưu hàng tháng đã chi trả cho ông Sơn trong thời gian chấp hành án phạt tù từ tháng 12/2015 đến tháng 02/2017 với tổng số tiền là 101.631 000 đồng.

Sau đó, ngày 08/06/2017, Bảo hiểm xã hội tỉnh C có Văn bản thỉnh thị ý kiến của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc giải quyết hồ sơ của ông Sơn. Ngày 30/06/2017, Bảo hiểm xã hội Việt Nam có Công văn số 2721/BHXH-CSXH phúc đáp với nội dung: “*Theo Bản án số 21/2016/HS-ST thì ông Sơn bị xử phạt 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để tạm giam (ngày 18/11/2015) là thời điểm thực hiện theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006”.* Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật số 71/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và điểm a khoản 7 Mục

IV Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007, Bảo hiểm xã hội tỉnh C tạm dừng hưởng lương hưu từ tháng 12/2015 đối với ông Sơn là đúng quy định.

2. Quyết định của Tòa án

Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 24/07/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh C đã xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hồng Sơn.

Trong thời hạn luật định, Bản án bị người đại diện theo ủy quyền của ông Sơn kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Sơn.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 16/2019/HC-PT ngày 31/01/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C, sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm nêu trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Sơn, hủy Quyết định số 134/QĐ-BHXH ngày 26/04/2017 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh C về việc tạm dừng hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với ông Sơn.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Từ tháng 04/2012, ông Lê Hồng Sơn nghỉ hưu và được nhận lương hưu theo mức quy định. Ngày 26/04/2017, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh C có Quyết định số 134/QĐ-BHXH tạm dừng hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng của ông Sơn và thu hồi tổng số tiền là 101.631.000 đồng lương hưu hàng tháng đã chi trả cho ông Sơn trong thời gian chấp hành án phạt tù từ tháng 12/2015 đến tháng 02/2017. Như vậy, xác định thời điểm ông Sơn bị đình chỉ nhận bảo hiểm xã hội là từ tháng 03/2017.

Mặc dù Điều 62 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006, quy định: Người lao động đang hưởng lương hưu bị tạm dừng hưởng lương hưu khi thuộc một trong các trường hợp:

- “1. Chấp hành hình phạt tù nhưng không được hưởng án treo;*
- 2. Xuất cảnh trái phép;*
- 3. Bị Tòa án tuyên bố là mất tích”.*

Nhưng tại khoản 1 Điều 64 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định: Người đang hưởng lương hưu bị tạm dừng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- “a. Xuất cảnh trái phép;*
- b. Bị Tòa án tuyên bố là mất tích;*
- c. Có căn cứ xác định việc hưởng bảo hiểm xã hội không đúng quy định của pháp luật”.*

Và theo khoản 2 Điều 123 quy định chuyển tiếp của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì: *“2. Người đang hưởng lương hưu do vi phạm pháp luật*

trước ngày Luật này có hiệu lực thì vẫn thực hiện theo các quy định trước đây và được điều chỉnh mức hưởng”.

Như vậy, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 đã bỏ trường hợp người chấp hành án phạt tù sẽ không được tiếp tục hưởng lương hưu. Hơn nữa, ông Sơn bị xử phạt tù không phải do hành vi vi phạm những quy định của Luật Bảo hiểm xã hội (không đóng bảo hiểm, đóng bảo hiểm không đúng, vi phạm điều cấm)

Mặt khác, Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2016/HSST ngày 18/08/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Y quyết định “*xử phạt bị cáo Lê Hồng Sơn 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam (18/11/2015)*”. Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, Viện kiểm sát hai cấp không kháng nghị nên có hiệu lực thi hành sau 30 ngày kể từ ngày tuyên án (tức có hiệu lực từ ngày 19/09/2016).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Thi hành án hình sự năm 2010 thì Bản án, quyết định được thi hành là:

“1. Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và đã có quyết định thi hành: a) Bản án hoặc phần bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm...”.

Điều 3 Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định: “*Người chấp hành án là người bị kết tội và phải chịu hình phạt theo bản án đã có hiệu lực pháp luật. Thi hành án phạt tù là việc cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của Luật này buộc phạm nhân phải chịu sự quản lý giam giữ, giáo dục, cải tạo để họ trở thành người có ích cho xã hội”.*

Và Điều 22 Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định về việc thi hành quyết định thi hành án phạt tù như sau:

“1. Trường hợp người bị kết án phạt tù đang bị tạm giam thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định thi hành án, trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phải tổng đạt quyết định thi hành án cho người bị kết án và báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh ... Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh hoặc trại tạm giam thuộc Bộ Công an, cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an ra quyết định đưa người chấp hành án đi chấp hành án”.

Như vậy, ông Sơn chỉ bị coi là “người chấp hành án đi chấp hành án” (chấp hành hình phạt tù) sau khi đã được người có thẩm quyền thi hành án hình sự (Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Y) ra Quyết định thi hành án phạt tù và Quyết định thi hành án phạt tù đó được thi hành trong thực tế, tức là sau thời điểm Bản án hình sự sơ thẩm số 21 của Tòa án nhân dân tỉnh Y có hiệu lực thi hành (sau ngày 19/09/2016). Thời hạn tạm giam (từ ngày 18/11/2015 đến trước khi có quyết định thi hành án) chỉ là căn cứ để người phải thi hành án được “trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù”, không phải là thời gian đang thi hành án phạt tù. Nghĩa là thời điểm Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/01/2007 đến

ngày 31/12/2015) thì ông Sơn chưa bị đưa đi chấp hành hình phạt tù nên Quyết định số 134 áp dụng Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 để tạm dừng chi trả chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với ông Sơn là trái với các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 và Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 nêu trên.

Ngoài ra, theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 và Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì áp dụng Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 sẽ có lợi hơn cho ông Sơn mà theo khoản 4 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì cần thiết phải áp dụng văn bản mới có lợi cho đương sự để giải quyết.

Việc Bảo hiểm xã hội tỉnh C áp dụng các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 cùng các văn bản hướng dẫn có liên quan đã hết hiệu lực thi hành để dừng việc chi trả chế độ bảo hiểm xã hội cho ông Sơn từ tháng 11/2015 là không có căn cứ và trái với các quy định của pháp luật. Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 24/07/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh C có vi phạm trong việc đánh giá tài liệu, chứng cứ, sai lầm trong việc áp dụng pháp luật đã tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Sơn, gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

Trên đây là vụ án “Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực chi trả các chế độ Bảo hiểm xã hội”, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần đưa ra để rút kinh nghiệm chung nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính./

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- 28 VKS tỉnh, TP thuộc VC1 (đ/b);
- Vụ 10, VP VKS tối cao;
- Viện cấp cao 2, 3;
- Các Viện nghiệp vụ; VP VC1;
- Lưu VP, HSKS.

(42b)

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Lê Hồng Tuấn

1870

1871

1872

1873